

2. Hội đồng Quản trị Tổng công ty chịu trách nhiệm xây dựng Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty để trình Chính phủ ban hành.

3. Bộ trưởng Bộ Tài chính chủ trì phối hợp với Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm thực hiện việc bàn giao vốn cho Tổng công ty.

Điều 6. - Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm, Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc Tổng công ty Cà phê Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Thủ tướng Chính phủ
VÕ VĂN KIỆT

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 252-TTg ngày 29-4-1995 về việc thành lập Tổng công ty Cao su Việt Nam.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Nhằm thực hiện Quyết định số 91-TTg ngày 7-3-1994 của Thủ tướng Chính phủ về việc thí điểm thành lập tập đoàn kinh doanh;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. - Thành lập Tổng công ty Cao su Việt Nam trên cơ sở sắp xếp lại các đơn vị quốc doanh sản xuất, lưu thông, sự nghiệp và các sự thuộc trung ương và địa phương

Tổng công ty Cao su Việt Nam (sau đây gọi tắt là Tổng công ty) là Tổng công ty Nhà nước hoạt động kinh doanh, có tư cách pháp nhân, có các quyền và nghĩa vụ dân sự theo luật định, tự chịu trách nhiệm về toàn bộ hoạt động, kinh doanh

trong phạm vi số vốn do Tổng công ty quản lý; có tài sản, có các quỹ tập trung, có con dấu; được mở tài khoản tại Ngân hàng trong nước và ở nước ngoài theo quy định của Nhà nước, được tổ chức và hoạt động theo Điều lệ Tổng công ty.

Tổng công ty Cao su Việt Nam có tên giao dịch quốc tế là GENERAL RUBBER CORPORATION, viết tắt là GERUCO

Trụ sở của Tổng công ty đặt tại thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. - Tổng công ty có nhiệm vụ chính sau đây:

1. Thực hiện nhiệm vụ kinh doanh cao su theo quy hoạch và kế hoạch phát triển cao su của Nhà nước, bao gồm: xây dựng kế hoạch phát triển, đầu tư, tạo nguồn vốn đầu tư, cung ứng vật tư, thiết bị; trồng trọt, chế biến; tiêu thụ sản phẩm, xuất nhập khẩu, liên doanh, liên kết với các tổ chức kinh tế trong và ngoài nước phù hợp với pháp luật và chính sách của Nhà nước.

2. Nhận và sử dụng có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn do Nhà nước giao bao gồm cả phần vốn đầu tư vào doanh nghiệp khác; nhận và sử dụng có hiệu quả tài nguyên, đất đai và các nguồn lực do Nhà nước giao để thực hiện nhiệm vụ kinh doanh và các nhiệm vụ khác được giao.

3. Tổ chức, quản lý công tác nghiên cứu và ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ và công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và công nhân trong Tổng công ty.

Điều 3. -

1. Cơ cấu tổ chức Tổng công ty gồm có:

- Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát;
- Tổng Giám đốc và bộ máy giúp việc;
- Các đơn vị thành viên Tổng công ty.

2. Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty được quy định cụ thể trong Điều lệ Tổng công ty do Chính phủ ban hành.

Điều 4. - Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm sau khi thống nhất với Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ trình Thủ tướng Chính phủ quyết định bổ nhiệm Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc Tổng công ty và các thành viên khác của Hội đồng Quản trị.

Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm quyết định bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng Tổng công ty do Hội đồng Quản trị trình trên cơ sở đề nghị của Tổng Giám đốc.

Điều 5. -

1. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm có trách nhiệm xây dựng phương án sắp xếp lại các đơn vị sản xuất, lưu thông và sự nghiệp về cao su thuộc Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm, và ở các ngành, địa phương khác để trình Thủ tướng Chính phủ quyết định.

2. Hội đồng Quản trị Tổng công ty có trách nhiệm xây dựng Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Cao su Việt Nam để trình Chính phủ ban hành.

3. Bộ trưởng Bộ Tài chính chủ trì phối hợp với Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm thực hiện việc giao vốn cho Tổng công ty.

Điều 6. - Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm, Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc Tổng công ty Cao su Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Thủ tướng Chính phủ
VÕ VĂN KIẾT

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 253-TTg ngày 29-4-1995 về việc thành lập Tổng công ty Dệt - May Việt Nam.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Nhằm thực hiện Quyết định số 91-TTg ngày 7-3-1994 của Thủ tướng Chính phủ về việc thí điểm thành lập tập đoàn kinh doanh;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp nhẹ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. - Thành lập Tổng công ty Dệt - May Việt Nam trên cơ sở tổ chức, sắp xếp lại các đơn

vị sản xuất, lưu thông, sự nghiệp về dệt và may thuộc Bộ Công nghiệp nhẹ và các địa phương.

Tổng công ty Dệt - May Việt Nam (sau đây gọi tắt là Tổng công ty) là Tổng công ty Nhà nước hoạt động kinh doanh, có tư cách pháp nhân, có các quyền và nghĩa vụ dân sự theo luật định, tự chịu trách nhiệm về toàn bộ hoạt động, kinh doanh trong số vốn do Tổng công ty quản lý; có con dấu, có tài sản và các quỹ tập trung, được mở tài khoản tại Ngân hàng trong nước và nước ngoài theo quy định của Nhà nước, được tổ chức và hoạt động theo Điều lệ Tổng công ty.

Tổng công ty Dệt - May Việt Nam có tên giao dịch quốc tế là Vietnam National Textile and Garment Corporation, viết tắt là VINATEX.

Trụ sở chính của Tổng công ty đặt tại thành phố Hà Nội.

Điều 2. - Tổng Công ty có các nhiệm vụ chính sau đây:

1. Thực hiện nhiệm vụ kinh doanh hàng dệt và hàng may mặc theo quy hoạch và kế hoạch phát triển ngành Dệt và ngành May của Nhà nước và theo yêu cầu của thị trường, bao gồm: xây dựng kế hoạch phát triển, đầu tư, tạo nguồn vốn đầu tư, sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, cung ứng nguyên vật liệu, xuất nhập khẩu phụ liệu, thiết bị phụ tùng; liên doanh, liên kết với các tổ chức kinh tế trong nước và ngoài nước phù hợp với pháp luật và chính sách của Nhà nước.

2. Nhận và sử dụng có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn do Nhà nước giao, gồm cả phần vốn đầu tư vào doanh nghiệp khác, nhận và sử dụng có hiệu quả tài nguyên, đất đai và các nguồn lực khác do Nhà nước giao để thực hiện nhiệm vụ kinh doanh và những nhiệm vụ khác được giao.

3. Tổ chức, quản lý công tác nghiên cứu và ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ và công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và công nhân trong Tổng công ty.

Điều 3. -

1. Cơ cấu tổ chức Tổng công ty gồm có:

- Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát;
- Tổng Giám đốc và bộ máy giúp việc;
- Các đơn vị thành viên Tổng công ty.

2. Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty được quy định cụ thể trong Điều lệ Tổng công ty do Chính phủ ban hành.

Điều 4. - Bộ trưởng Bộ Công nghiệp nhẹ sau khi thống nhất với Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ